

Đà Nẵng, ngày 04 tháng 04 năm 2025

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

1. Tên công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA ĐÀ NẴNG
2. Mã chứng khoán: DPC
3. Địa chỉ trụ sở chính: Lô Q, đường số 4 và đường số 7, KCN Liên Chiểu, P. Hòa Hiệp Bắc, Q. Liên Chiểu, Tp. Đà Nẵng
4. Điện thoại: (0236) 3714642 -Fax: (0236) 3714561
5. Người thực hiện công bố thông tin: Nguyễn Thị Kiều Oanh

Loại công bố thông tin: ☐ 24h ☐ 72h ☐ Yêu cầu ☐ Bất thường ☒ Định kỳ

6. Nội dung của thông tin công bố:

- Báo cáo thường niên công ty cổ phần Nhựa Đà Nẵng năm 2024

Báo cáo thường niên công ty cổ phần Nhựa Đà Nẵng năm 2024 được đăng tải tại website của Công ty theo địa chỉ: <https://danaplast.vn/quan-he-co-dong/bao-cau-quan-tri-thuong-nien/>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin công bố.

Nơi nhận:

- Như trên.
- Lưu:



Người được UQCBTT
Nguyễn Thị Kiều Oanh



CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA ĐÀ NẴNG

Địa chỉ: Lô Q, đường số 4 và số 7, KCN Liên Chiểu, P. Hoà Hiệp Bắc, Q. Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng.

Điện thoại: (84) 0236.3714642

- Website: danaplast.vn

- Email: danaplast@dng.vnn.vn.

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

I. Thông tin chung:

1. Thông tin khái quát:

- Tên giao dịch: **DANANG PLASTIC JOINT - STOCK COMPANY**
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0400383300
- Vốn điều lệ: 22.372.800.000 đồng.
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 22.372.800.000 đồng.
- Địa chỉ: Lô Q đường số 4 và đường số 7, KCN Liên Chiểu, P. Hoà Hiệp Bắc, Q. Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng.
- Số điện thoại: 0236. 3714642 - Website: <http://danaplast.vn>
- Mã cổ phiếu: **DPC**

2. Quá trình hình thành và phát triển:

Quá trình hình thành:

Công ty CP Nhựa Đà Nẵng trước đây là Công ty Nhựa Đà Nẵng trực thuộc Ủy ban Nhân dân tỉnh Quảng Nam- Đà Nẵng được thành lập ngày 22/01/1976. Công ty chuyên kinh doanh thiết bị máy móc, nguyên liệu và sản phẩm ngành nhựa, các sản phẩm chủ yếu hiện nay là bao bì, ống nước các loại sử dụng trong công, nông nghiệp và xây dựng.

Công ty Nhựa Đà Nẵng chuyển thành Công ty cổ phần Nhựa Đà Nẵng theo quyết định số 90/2000/QĐ-TTg ngày 04/8/2000 của Thủ tướng Chính phủ. Đại hội đồng cổ đông thành lập Công ty cổ phần được tổ chức vào ngày 02/12/2000.

Ngày 09/11/2001, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước có quyết định số 09/GPPH về việc cấp giấy phép niêm yết cổ phiếu Công ty CP Nhựa Đà Nẵng tại Trung tâm GDCK TP Hồ Chí Minh. Số lượng cổ phiếu niêm yết là: 1.587.280 cổ phiếu với tổng giá trị theo mệnh giá là 15.872.800.000 đồng (Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu).

Ngày 19/5/2008, Công ty đã phát hành 650.000 cổ phiếu cho cổ đông chiến lược - Công ty CP Nhựa Bình Minh. Ngày 12/12/2008, Trung tâm Lưu ký chứng khoán CN thành phố Hồ Chí Minh cấp giấy chứng nhận số 114/2008/GCNCP-CNTTLK về việc chứng nhận đăng ký bổ sung 650.000 cổ phiếu công ty CP Nhựa Đà

Năng. Số lượng chứng khoán đăng ký hiện tại là: 2.237.280 cổ phiếu, tổng giá trị đăng ký chứng khoán hiện tại: 22.372.800.000 đồng.

Ngày 16/12/2008, Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh đã có quyết định số 125/QĐ-SGDHCM về việc chấp thuận cho Công ty CP Nhựa Đà Nẵng được niêm yết bổ sung 650.000 cổ phiếu.

Hiện nay, số lượng cổ phiếu niêm yết của Công ty là 2.237.280 cổ phần, với tổng giá trị theo mệnh giá là: 22.372.800.000 đồng.

Ngày 18 tháng 05 năm 2009, Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh đã có quyết định số 35/QĐ-SGDHCM về việc huỷ niêm yết đối với cổ phiếu DPC. Để Công ty CP Nhựa Đà Nẵng thực hiện chuyển sang niêm yết tại Trung tâm Giao dịch Chứng khoán Hà Nội theo khoản 1 điều 29 Nghị định 14/2007/NĐ-CP ngày 19/01/2007 của Chính phủ, vì vốn điều lệ nhỏ so với quy định. Ngày huỷ niêm yết có hiệu lực 04/06/2009. Ngày giao dịch cuối cùng của cổ phiếu DPC tại Sở GDCK TPHCM 01/06/2009.

Ngày 22 tháng 05 năm 2009, Trung tâm Giao dịch Chứng khoán Hà Nội đã có quyết định số 208/QĐ-TTGDHN về việc chấp thuận niêm yết cổ phiếu Công ty CP Nhựa Đà Nẵng; đồng thời đã cấp Giấy chứng nhận đăng ký niêm yết cổ phiếu số 20/GCN-TTGDHN được niêm yết cổ phiếu phổ thông tại Trung tâm Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (nay là Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội).

Mã chứng khoán: DPC - Mệnh giá 10.000 đồng/cổ phiếu.

Số lượng cổ phiếu 2.237.280 cổ phiếu. Tổng giá trị chứng khoán niêm yết 22.372.800.000 đồng.

Ngày 29 tháng 05 năm 2009, Trung tâm Giao dịch Chứng khoán Hà Nội có thông báo số 269/TB-TTGDHN về ngày giao dịch chính thức của cổ phiếu Công ty CP Nhựa Đà Nẵng là ngày 10/06/2009.

Quá trình phát triển

Trong quá trình hoạt động, vừa sản xuất vừa tích lũy tái đầu tư, đến nay Công ty đã hoàn thiện toàn bộ cơ sở hạ tầng nhà xưởng, đường nội bộ với tổng diện tích 20.550 mét vuông tại Khu công nghiệp Liên Chiểu, TP Đà Nẵng. Với năng lực hiện nay, Công ty đã sản xuất được nhiều loại sản phẩm khác nhau để đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của thị trường như: nhóm các loại ống nước HDPE, PVC có loại D450mm - D800mm, nhóm sản phẩm bao bì xi măng, túi xếp, bao dệt PP, nhóm sản phẩm ép phục vụ công nghiệp, nhóm sản phẩm hàng tiêu dùng... Trong đó, một số sản phẩm cũng đã được xuất khẩu sang các nước châu Âu và châu Á.

Trong những năm qua, Công ty được đánh giá là một trong những đơn vị hoạt động hiệu quả tại Đà Nẵng với những thành tích đạt được như: Huân chương lao động hạng I, II, III do Nhà nước trao tặng; Hàng Việt Nam chất lượng cao; Bằng khen đơn vị dẫn đầu ngành công nghiệp TP Đà Nẵng trong nhiều năm liền.



Tuy nhiên, trong năm 2024 HĐQT công ty có những ý kiến trái chiều nhau trong công tác điều hành. Cũng như gặp rất nhiều khó khăn trong hoạt động kinh doanh, tình hình thị trường cạnh tranh ngày càng khốc liệt. Dẫn đến kết quả hoạt động kinh doanh của công ty không mấy khả quan.

II. Tình hình hoạt động trong năm 2024:

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

CHỈ TIÊU	Năm 2023	Năm 2024
Doanh thu (triệu đồng)	29.822.805.687	31.372.875.776
Lợi nhuận sau thuế (triệu đồng)	-7.333.979.278	-1.759.874.467
Lãi cơ bản trên cổ phiếu (đồng)	-3.278	-787
Chi cổ tức (%)	0%	Dự kiến 0%

Trong năm 2024, Công ty Cổ phần Nhựa Đà Nẵng hết sức cố gắng nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh, đẩy mạnh công tác bán hàng, phát triển thị trường,... thực hiện thêm các hoạt động khác nhằm khắc phục tình trạng lỗ của công ty.

Tuy nhiên, tình hình thị trường gặp nhiều khó khăn, sự cạnh tranh từ các nhà cung cấp cùng ngành, thương hiệu ống nhựa của Công ty vẫn chưa mở rộng đến nhiều người tiêu dùng;

Công tác bán hàng gặp nhiều khó khăn do thiếu hụt về dòng tiền;

Bên cạnh đó, thị trường cạnh tranh lớn, bộ máy nhân sự của công ty yếu và mỏng nên khó có thể thúc đẩy hoạt động bán hàng.

Chính vì thế, kết quả sản xuất kinh doanh của công ty vẫn không mấy khả quan.

Trong năm 2024 kết quả kinh doanh tuy giảm lỗ hơn so với năm 2023 nhưng nhìn chung tình hình kinh doanh vẫn còn lỗ.

2. Cơ cấu tổ chức và nhân sự:

- **Hội đồng Quản trị:** Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Nhựa Đà Nẵng gồm: 01 Chủ tịch và 01 phó chủ tịch, 03 thành viên. Hội đồng quản trị chịu trách nhiệm xây dựng các kế hoạch sản xuất kinh doanh mang tính chiến lược tổng quát và đảm bảo các kế hoạch được thực hiện thông qua Ban Giám đốc.

- **Ban kiểm soát:** Ban kiểm soát gồm 01 trưởng ban và 02 thành viên với nhiệm vụ thay mặt cổ đông kiểm tra, giám sát, mọi hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc cũng như báo cáo và chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông.

- **Ban Giám đốc:** Ban Giám đốc hiện nay bao gồm 03 thành viên, 01 Giám đốc, 02 Phó Giám đốc do HĐQT bổ nhiệm điều hành, quản lý mọi hoạt động kinh doanh hàng ngày của Công ty theo mục tiêu định hướng, kế hoạch mà HĐQT, ĐHĐCĐ đã



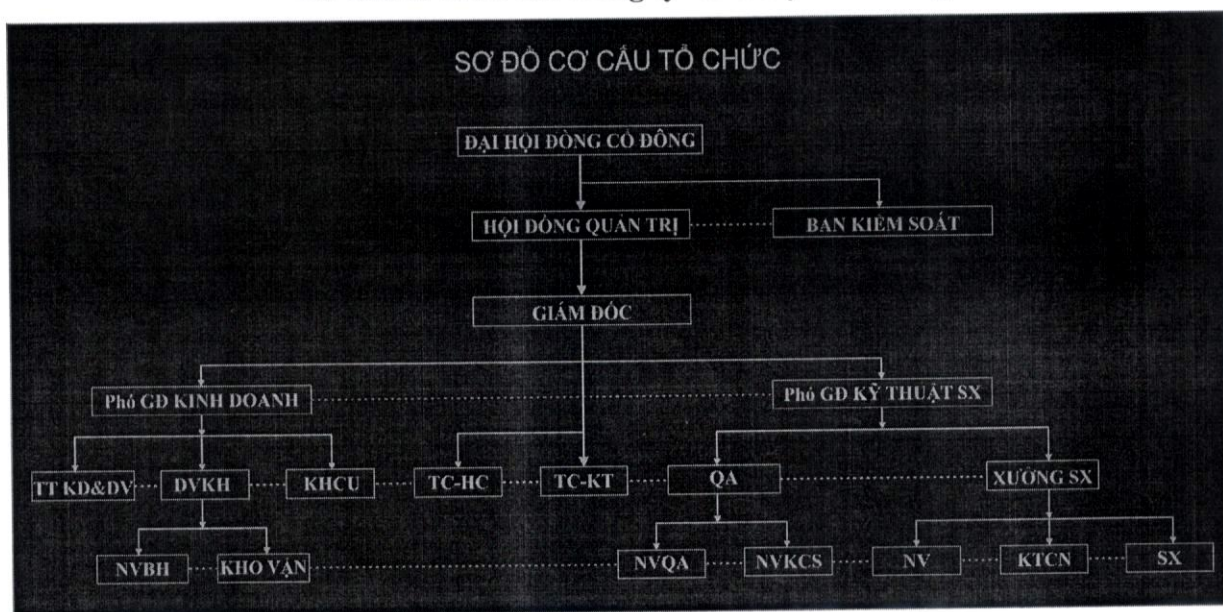
thông qua. Giám đốc là người chịu trách nhiệm hoàn toàn các hoạt động điều hành sản xuất kinh doanh hàng ngày của Công ty, hỗ trợ cho Giám đốc là 02 Phó Giám đốc. Tuy nhiên, do có sự khó khăn trong công tác kinh doanh nên cuối năm 2024 cơ cấu Ban giám đốc của công ty chỉ còn lại 01 Giám đốc

Dựa trên qui mô và ngành nghề, cơ cấu tổ chức của Công ty hiện nay được phân chia theo chức năng, bao gồm:

- Ban Giám đốc
- Trung tâm kinh doanh và dịch vụ
- Phòng/ Bộ phận dịch vụ khách hàng
- Phòng/ Bộ phận Kế hoạch cung ứng
- Phòng Tổ chức Hành chính
- Phòng Tài chính - Kế toán
- Phòng Đảm bảo chất lượng
- Xưởng Sản xuất.

Đứng đầu các bộ phận này là các trưởng phòng và chịu sự chỉ đạo trực tiếp của Ban Giám đốc. Ngoài ra, trong Công ty còn có các tổ chức đoàn thể chính trị là Chi bộ Đảng, Công đoàn và Đoàn Thanh niên hoạt động trên cơ sở luật pháp của Nhà nước và Điều lệ của các tổ chức này.

Cơ cấu tổ chức của Công ty CP Nhựa Đà Nẵng



TÓM TẮT LÝ LỊCH
BAN GIÁM ĐỐC CÔNG TY CP NHỰA ĐÀ NẴNG

GIÁM ĐỐC:

<i>Họ và tên:</i>	HỒNG LÊ VIỆT
<i>Giới tính:</i>	Nam
<i>Ngày tháng năm sinh:</i>	08/07/1966
<i>Nơi sinh:</i>	Phường Vĩnh Tuy, Quận Hai Bà Trưng, TP Hà Nội.
<i>CMND:</i>	001066042460, ngày cấp: 10/07/2021 Nơi cấp: Cục trưởng cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội
<i>Quốc tịch:</i>	Việt Nam
<i>Dân tộc:</i>	Kinh
<i>Địa chỉ thường trú:</i>	85 CMT8, P.Bến Thành, Q.1, TP.Hồ Chí Minh
<i>Số ĐT liên lạc:</i>	0988200544
<i>Trình độ chuyên môn:</i>	Cử nhân Kinh Tế
<i>Quá trình công tác:</i>	- Trước năm 1993: Đi học và tìm việc. - Từ 1993-2001: Nhân viên phòng Tài chính kế toán Công ty CP Nhựa Bình Minh. - Từ 2002 đến 2013: Phó phòng Tài chính kế toán Công ty CP Nhựa Bình Minh. - Từ 2014 đến nay: Trưởng phòng Tài chính – Kế toán, Kế toán trưởng công ty cổ phần Nhựa Bình Minh. - Từ ngày 01/08/2017 đến 30/05/2021: Giám đốc Công ty cổ phần Nhựa Đà Nẵng. - Từ ngày 01/10/2024 – nay: Giám đốc Công ty cổ phần Nhựa Đà Nẵng
<i>Các chức vụ công tác hiện nay tại tổ chức niêm yết:</i>	Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc Công ty CP Nhựa Đà Nẵng
<i>Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại</i>	Không

tổ chức khác:	
Số CP nắm giữ :	
+ Đại diện sở hữu:	
+ Cá nhân sở hữu:	78.000 cổ phần, chiếm 3,5 % vốn điều lệ
Các cam kết nắm giữ (nếu có)	
Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của tổ chức niêm yết:	1. Mỗi quan hệ: Vợ , Tên cá nhân/tổ chức: Trần Hải Anh; nắm giữ 80.000 CP, chiếm 3,6% vốn điều lệ
	2. Mỗi quan hệ: ..., Tên cá nhân/tổ chức:
Những khoản nợ đối với Công ty:	Không
Lợi ích liên quan đối với Công ty:	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty:	Không

CÁN BỘ CÔNG NHÂN VIÊN CÔNG TY CP NHỰA ĐÀ NẴNG VÀ CHÍNH SÁCH VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG

Hiện tại, số lượng CB CNV Công ty là 50 người, trong đó có 02 cán bộ và nhân viên quản lý. Tổng tiền lương năm 2024 là: 5,823 tỷ đồng.

Thu nhập của Ban Giám đốc tại Công ty năm 2024:

Giám đốc	Ông Hồng Lê Việt (bổ nhiệm 01/10/2024)	21.424.000	đồng
Giám đốc	Ông Nguyễn Hữu Tuyển (Từ nhiệm 30/09/2024)	299.881.659	đồng
Phó Giám đốc kinh doanh	Ông Phùng Tấn Tường (Từ nhiệm 01/05/2024)	53.766.799	đồng
Phó Giám đốc kỹ thuật	Ông Võ Quý Nhân (Từ nhiệm 30/09/2024)	0	đồng

Chế độ tuyển dụng:

Việc tuyển dụng lao động và trả lương thực hiện theo chế độ hợp đồng lao động giữa Giám đốc (hoặc người được Giám đốc ủy quyền) và người lao động phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty.

Chế độ và quyền lợi của người lao động làm việc tại Công ty:

Công ty CP Nhựa Đà Nẵng thực hiện đầy đủ các chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tính mạng và các chế độ khác cho tất cả người lao động tại Công ty. Khi người lao động tự nguyện chấm dứt hợp đồng lao

động thì giải quyết theo đúng chế độ của pháp luật hiện hành.

3. Tình hình tài chính:

a) Tình hình tài chính:

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2023	Năm 2024	Tỷ lệ (%)
Tổng giá trị tài sản	đồng	74.823.313.797	68.647.095.780	-9,00%
Doanh thu thuần	đồng	29.822.805.687	31.372.875.776	4,94%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	đồng	-8.068.609.518	-1.850.119.100	-336,11%
Lợi nhuận khác	đồng	734.630.240	90.244.633	-714,04%
Lợi nhuận trước thuế	đồng	-7.333.979.278	-1.759.874.467	-316,73%
Lợi nhuận sau thuế	đồng	-7.333.979.278	-1.759.874.467	-316,73%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	đồng	0%	Dự kiến 0%	

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Các chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	Ghi chú
<i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn (TSNH/Nợ ngắn hạn)	0,57	0,42	
+ Hệ số thanh toán nhanh ((TSNH - Hàng tồn kho)/ Nợ ngắn hạn)	0,22	0,13	
<i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
+ Nợ phải trả/Tổng tài sản	64,62%	64,03%	
+ Nợ phải trả /Vốn chủ sở hữu	182,65%	178,02%	
<i>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>			
+ Vòng quay hàng tồn kho (Giá vốn hàng bán/ Hàng tồn kho bình quân)	4,11	2,00	
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0,4	0,46	
<i>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần (ROS).	-2459%	-6%	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (ROE).	-27,73%	-7%	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA).	-9,81%	-3%	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần.	-27,06%	-5,90%	



4. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

a) Cổ phần:

Tổng số đang lưu hành: **2.237.280 cổ phần.**

- Số cổ phần chuyển nhượng tự do: 2.237.280 cổ phần

- Số cổ phần hạn chế chuyển nhượng: 0 cổ phần

b) Cơ cấu cổ đông: (ngày 24/03/2023)

+ Cá nhân trong nước: 1.430.361 cổ phần (65,11%)

Trong đó: Cổ đông lớn: 460.100 cổ phần (20,57%)

+ Tổ chức trong nước: 766.399 cổ phần (34,89%)

Trong đó: Cổ đông lớn: 765.000 cổ phần (34,19%)

+ Cá nhân nước ngoài: 31.680 cổ phần (1,42%)

+ Tổ chức nước ngoài: 8.400 cổ phần (0,38%)

+ Chưa lưu ký: 500 cổ phần (0,022%)

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: không

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: không.

e) Các chứng khoán khác: không.

5. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

- Phát thải khí nhà kính (GHG) trực tiếp và gián tiếp: Phát thải khí nhà kính (GHG) trực tiếp và gián tiếp: Với thiết bị và công nghệ sản xuất hiện nay, Công ty Cổ phần Nhựa Đà Nẵng không có phát thải khí nhà kính trực tiếp. Tuy nhiên, nguồn khí phát thải tạo điện năng tại các nhà máy phát điện Quốc Gia có thể được xem là khí phát thải gián tiếp của Công ty do nguồn năng lượng sử dụng tại Nhựa Đà Nẵng trong quá trình sản xuất và kinh doanh dịch vụ là điện năng được mua từ các Công ty Điện lực Quốc Gia.

- Đối với các loại chất thải: Công ty đều phân loại rác thải và chuyển giao cho các đơn vị chuyên ngành và được Nhà nước cấp phép để xử lý. Toàn bộ 100% chất thải nguy hại đã được bàn giao cho đơn vị có chức năng xử lý.

- Công ty tuân thủ và thực hiện theo đúng luật lao động, có trách nhiệm rõ ràng với người lao động. Cũng như thực hiện đúng nghĩa vụ với chính quyền địa phương, với cộng đồng và xã hội

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc.

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

a. Về sản phẩm:

Các sản phẩm của Công ty chủ yếu là các sản phẩm được sản xuất từ nguyên liệu nhựa phục vụ cho lĩnh vực sản xuất kinh doanh, xây dựng và tiêu dùng. Trong những năm gần đây, do nhu cầu thị trường có nhiều thay đổi theo xu hướng phát triển khoa học kỹ thuật ngành nhựa, Công ty đã chú trọng nhiều hơn đến các sản phẩm phục vụ cho ngành xây dựng. Các sản phẩm chính của Công ty gồm:

Ống nhựa HDPE sản xuất theo tiêu chuẩn ISO 4427 / TCVN 7305

Bao dệt PP các loại.

Doanh thu của từng nhóm sản phẩm qua các năm gần đây như sau:

ĐVT: Đồng

Nhóm sản phẩm	Năm 2023	Năm 2024
Ống nhựa HDPE, PVC	14.088.875.024	17.419.100.012
Bao bì nhựa PP, KP	3.598.639.715	2.882.181.899
Sản phẩm, dịch vụ khác	12.137.018.948	11.071.593.865
Tổng cộng	29.824.533.687	31.372.875.776

Các sản phẩm của Công ty phần lớn là hàng hoá phục vụ theo yêu cầu của các ngành sản xuất khác nhau. Do đó, các sản phẩm sản xuất thường phải theo yêu cầu chất lượng của từng khách hàng. Các sản phẩm của công ty đã đạt được tiêu chuẩn chất lượng Việt Nam và các tiêu chuẩn quốc tế được thị trường Việt Nam thừa nhận, cụ thể là:

Chủng loại sản phẩm	Tiêu chuẩn chất lượng
▪ Ống nước uPVC	ISO 1452
▪ Ống nước HDPE	ISO 4427
▪ Manh Bao dệt PP	TCVN

Công ty đã đạt chứng nhận hệ thống quản lý sản phẩm ISO 9001:2015.

b. Nguyên vật liệu

Nguyên liệu chiếm tỷ lệ cao nhất trong cơ cấu giá thành sản phẩm chủ yếu là nguyên liệu hạt nhựa. Hầu hết nguyên liệu của Công ty được nhập khẩu từ các hãng sản xuất nổi tiếng trên thế giới như Borsafe U.A.E (HDPE); Tập đoàn SCG hoặc mua qua các đơn vị kinh doanh hạt nhựa trong nước như: Công ty CP Hoá chất nhựa Đà Nẵng, Công ty TNHH nhựa và hóa chất TPC Vina... Số lượng và chủng loại một số nguyên liệu chính mà Công ty đã nhập qua các năm như sau:

Tên nguyên liệu (Nguyên liệu chính)	Đơn vị tính	Các năm			
		2021	2022	2023	2024
Nhựa PVC các loại	Kg	48.000	0	0	0
Nhựa PP các loại	Kg	314.000	32.469	74.951	64.925
Nhựa HDPE	Kg	377.000	137.726	297.788	385.637

c. Về thị trường tiêu thụ sản phẩm

Hiện nay, Công ty tiêu thụ sản phẩm chủ yếu với các đại lý bán hàng tại thành phố Đà Nẵng và các tỉnh thành lân cận.

Công ty đã tạo dựng được mối quan hệ lâu năm với một số khách hàng lớn và ổn định như: Công ty Cổ phần Cấp nước Đà Nẵng, Công ty Cổ phần Cấp nước Kontum, và các nhà phân phối khác trên thị trường thành phố Đà Nẵng...

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

DVT: Đồng

Stt	CHỈ TIÊU	Mã số	Năm 2023	Năm 2024
1.	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	30.210.112.178	31.880.331.524
2.	Các khoản giảm trừ doanh thu	02	387.306.491	507.455.748
3.	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10	29.822.805.687	31.372.875.776
4.	Giá vốn hàng bán	11	22.258.974.888	21.414.013.729
5.	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20 = 10 - 11)	20	7.563.830.799	9.958.862.047
6.	Doanh thu hoạt động tài chính	21	21.632.624	5.854.446
7.	Chi phí tài chính	22	3.396.612.755	3.174.565.764
	Trong đó: Chi phí lãi vay	23	2.975.333.845	2.746.710.434
8.	Chi phí bán hàng	25	8.162.253.097	5.345.190.869
9.	Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	4.095.207.089	3.295.078.960
10.	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh / (lỗ) (30 = 20 + (21 - 22) - (25 + 26))	30	(8.068.609.518)	(1.850.119.100)
11.	Thu nhập khác	31	736.364.791	90.703.704
12.	Chi phí khác	32	1.734.551	459.071
13.	Lợi nhuận khác (40 = 31 - 32)	40	734.630.240	90.244.633
14.	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế / (lỗ) (50 = 30 + 40)	50	(7.333.979.278)	(1.759.874.467)
15.	Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	-	-
16.	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52	-	-



16.	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52	-	-
17.	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp / (lỗ) (60 = 50 - 51 -52)	60	(7.333.979.278)	(1.759.874.467)
18.	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	(3.278)	(787)
19.	Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	(3.278)	(787)

2. Tình hình tài chính:

Stt	Nội dung	Số dư đầu (01/01/2024)	Số dư cuối kỳ (31/12/2024)
1	Tài sản ngắn hạn	8.698.491.072	5.893.978.968
	Tiền và các khoản tương đương tiền	1.341.368.190	486.485.646
	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn		
	Các khoản phải thu ngắn hạn	1.131.038.593	1.285.871.941
	Hàng tồn kho	5.410.681.870	4.104.268.885
	Tài sản ngắn hạn khác	815.402.419	17.352.496
2	Tài sản dài hạn	66.064.791.972	62.753.116.812
	Các khoản phải thu dài hạn		
	Tài sản cố định	39.082.791.396	36.873.050.110
	<i>Tài sản cố định hữu hình</i>	39.082.791.396	36.873.050.110
	- Nguyên giá TSCĐ hữu hình	73.381.431.358	70.845.216.342
	- Giá trị hao mòn lũy kế TSCĐ hữu hình	-34.298.639.962	-33.972.166.232
	Bất động sản đầu tư		
	Tài sản dở dang dài hạn		
	Tài sản dài hạn khác	26.982.000.576	25.880.066.702
I	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	74.763.283.044	68.647.095.780
1	Nợ phải trả	48.312.262.589	43.955.949.792
	Nợ ngắn hạn	15.202.042.005	14.034.105.680
	Nợ dài hạn	33.110.220.584	29.921.844.112
2	Vốn chủ sở hữu	26.451.020.455	24.691.145.988
	<i>Vốn chủ sở hữu</i>	26.451.020.455	24.691.145.988
	- Vốn đầu tư của chủ sở hữu	22.372.800.000	22.372.800.000
	- Thặng dư vốn cổ phần	1.625.000.000	1.625.000.000
	- Các quỹ		
	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	-23.930.234.478-	-1.759.874.467
	Nguồn kinh phí và quỹ khác		
	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	74.763.283.044	68.647.095.780

3. Kế hoạch phát triển trong tương lai:

Trong năm 2024 HĐQT chưa có sự thống nhất quan điểm trong cách điều hành cũng như quản trị công ty. Hiện Ban giám đốc điều hành công ty với mong muốn duy trì hoạt động của công ty. HĐQT và BGD sẽ sớm đưa ra phương hướng phát triển trong giai đoạn tiếp theo 2025-2027.

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

Với mục tiêu duy trì và phát triển công ty, tuy trong năm 2024 có nhiều ý kiến trái chiều trong HĐQT về định hướng phát triển của công ty. Nhưng HĐQT và Ban giám đốc đã cố gắng nhằm bảo đảm lợi ích của cổ đông, thu nhập của người lao động.

Trong năm 2024, HĐQT đã họp tổng cộng 08 phiên họp, ở mỗi phiên họp đều tập trung giải quyết các vấn đề trong hoạt động điều hành của công ty

Công ty không nợ lương của người lao động, mọi chế độ bảo hiểm và các đóng góp xã hội, địa phương đều được thực hiện đúng và đầy đủ.

Công ty CP Nhựa Đà Nẵng đã niêm yết cổ phiếu tại Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội với 2.237.280 cổ phiếu. Gồm 283 cổ đông pháp nhân và cá nhân (số liệu thống kê ngày 29/07/2024). Trong đó 10 cổ đông là pháp nhân và 273 cổ đông là cá nhân. Cổ đông pháp nhân giữ cổ phiếu lớn nhất là Công ty CP Nhựa Bình Minh với 650.000 cổ phiếu (chiếm $\approx 29,1\%$). Các cổ đông lớn cá nhân (chiếm hơn 10%/ tổng số cổ phiếu) là 01 cổ đông: Bà Nguyễn Thị Phương Lan với 460.100 cổ phiếu (chiếm $\approx 20,57\%$) số liệu ngày 24/02/2023). HĐQT sở hữu và được ủy quyền là 1.304.100 cổ phiếu (chiếm $\approx 58,2\%$).

Một số chỉ tiêu hiện nay:

EPS: -787 đồng/CP

P/E: -12.2 lần (giá đóng cửa ngày 03/04/2025: 9.600 đồng/CP)

Giá trị sổ sách/01CP: 11.800 đồng/CP.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị:

Danh sách thành viên HĐQT năm 2024 bao gồm:

tt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu / không còn là thành viên HĐQT	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
	Ông Nguyễn Thanh Hải	Chủ tịch	08/04/2022	
	Ông Hồng Lê Việt	Phó chủ tịch	08/04/2022	
	Ông Chaowalit - Treejak	Thành viên	08/04/2022	
	Ông Vũ Văn Lâm	Thành viên	08/04/2022	

	Ông Nguyễn Hữu Tuyển	Thành viên	08/04/2022	30/09/2024
	Ông Bông Hoa Việt	Thành viên	01/10/2024	

Năm tài chính 2024, HĐQT đã họp 04 phiên để triển khai thực hiện các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, tỷ lệ tham dự các buổi họp của HĐQT như sau:

Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ %	Lý do không tham dự
Ông Nguyễn Thanh Hải	Chủ tịch	04	100	
Ông Hồng Lê Việt	Phó chủ tịch	04	100	*
Ông Chaowalit - Treejak	Thành viên	04	100	
Ông Vũ Văn Lâm	Thành viên	04	100	
Ông Nguyễn Hữu Tuyển	Thành viên	04	100	

Hội đồng quản trị Công ty đã quyết định các vấn đề chính như sau:

Các Nghị quyết của HĐQT:

TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/NQ-DPC/HĐQT/2024	06/03/2024	Hội đồng Quản trị thống nhất chốt Danh sách cổ đông về ngày đăng ký cuối cùng để tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2024
2	02/NQ-DPC/ĐHĐCĐ/2024	25/03/2024	Nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Công ty cổ phần Nhựa Đà Nẵng thống nhất thông qua các nội dung trong cuộc họp HĐQT thường niên năm 2024.
3	02/NQ-DPC/HĐQT/2024	29/03/2024	Nghị quyết HĐQT thông qua giao dịch với các bên có liên quan.
4	03/NQ-DPC/HĐQT/2024	16/04/2024	Nghị quyết HĐQT chấp thuận từ chức Phó giám đốc kinh doanh.
5	04/NQ-DPC/HĐQT/2024	21/05/2024	Nghị quyết HĐQT thông qua giao dịch với các bên có liên quan.
6	05/NQ-DPC/HĐQT/2024	05/07/2024	Hội đồng Quản trị thống nhất chốt Danh sách cổ đông về ngày đăng ký cuối cùng để tổ chức Đại hội cổ đông bất thường năm 2024
7	04/NQ-DPC/ĐHĐCĐ/2024	10/09/2024	Nghị quyết đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2024 Công ty cổ phần Nhựa Đà Nẵng thống nhất thông qua các nội dung trong cuộc họp HĐQT bất thường năm 2024.

8	03/NQ-DPC/ĐHĐCĐ/2024	10/09/2024	Nghị quyết đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2024 Công ty cổ phần Nhựa Đà Nẵng thống nhất miễn nhiệm 01 thành viên HĐQT
9	11/NQ-DPC/HĐQT/2024	25/09/2024	Nghị quyết HĐQT bổ nhiệm chức danh người phụ trách quản trị Công ty CP Nhựa Đà Nẵng.
10	12/NQ-DPC/HĐQT/2024	25/09/2024	Nghị quyết HĐQT miễn nhiệm chức danh Giám đốc, Người đại diện theo pháp luật.
11	13/NQ-DPC/HĐQT/2024	25/09/2024	Nghị quyết HĐQT miễn nhiệm chức danh Người phụ trách quản trị Công ty CP Nhựa Đà Nẵng.
12	14/NQ-DPC/HĐQT/2024	25/09/2024	Nghị quyết HĐQT bổ nhiệm chức danh Giám đốc, Người đại diện theo pháp luật..
13	15/NQ-DPC/HĐQT/2024	25/09/2024	Nghị quyết HĐQT miễn nhiệm chức Phó giám đốc kỹ thuật Công ty CP Nhựa Đà Nẵng.

2. Ban kiểm soát:

Trong năm 2024, Ban kiểm soát đã tổ chức có 04 cuộc họp với sự tham dự gồm các Ông (Bà) như sau:

Thành viên Ban kiểm soát	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ %	Lý do không tham dự
1. Bà Nguyễn Thị Thu Thủy	Trưởng ban	04	100	
2. Bà Hồ Thị Nguyệt	Thành viên	04	100	
3. Ông Lê Viết Tần	Thành viên	04	100	

Thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn của Ban kiểm soát được quy định tại điều lệ công ty. Sau khi nhận được Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán, Ban kiểm soát tiến hành kiểm tra theo quy định. Căn cứ vào các chuẩn mực kế toán, luật kế toán, chế độ chính sách của Nhà nước hiện hành và các quy định, định mức của Công ty để kiểm tra. Ban kiểm soát có kết luận như sau:

- Ban kiểm soát thống nhất với số liệu báo cáo tài chính của công ty đã được kiểm toán bởi đơn vị CN Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ Tin học TP.Hồ Chí Minh tại Đà Nẵng. Các số liệu báo cáo tài chính phản ánh trung thực tình hình tài chính của công ty tại thời điểm 31/12/2024.

- Các chứng từ kế toán được lưu trữ, sắp xếp gọn gàng, đáp ứng tốt yêu cầu kiểm tra, kiểm soát. Các biểu mẫu báo cáo rõ ràng đúng theo quy định. Công ty đã tuân thủ đúng theo các chuẩn mực và hệ thống kế toán Việt Nam hiện hành.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và Ban kiểm soát

3.1. Mức thù lao và các khoản lợi ích khác:

+ Thực hiện đúng Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023, tổng quỹ thù lao của HĐQT và Ban Kiểm soát năm 2023 đã chi:

Hội đồng Quản trị:	0	đồng/ năm
Ban Kiểm soát và thư ký HĐQT:	72.000.000	đồng/ năm
Tổng cộng:	72.000.000	đồng/ năm

Chi tiết như sau:

a. Hội đồng quản trị:

Chủ tịch HĐQT	Ông Nguyễn Thanh Hải	0	đồng/năm
Phó CT HĐQT	Ông Hồng Lê Việt	0	đồng/năm
Thành viên HĐQT	Ông Vũ Văn Lâm	0	đồng/năm
Thành viên HĐQT	Ông Nguyễn Hữu Tuyến	0	đồng/năm
Thành viên HĐQT	Ông Chaowalit Treejak	0	đồng/năm
Thư ký HĐQT	Bà Nguyễn Thị Kiều Oanh	24.000.000	đồng/năm

b. Ban kiểm soát:

Trưởng ban kiểm soát	Bà Nguyễn T. Thu Thủy	24.000.000	đồng/năm
Thành viên BKS	Bà Hồ Thị Nguyệt	12.000.000	đồng/năm
Thành viên BKS	Ông Nguyễn Việt Tản	12.000.000	đồng/năm

3.2. Tổng mức lương, thưởng của HĐQT, Ban Giám đốc, Ban kiểm soát.

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Tiền lương (đồng)	Thu nhập khác (đồng)	Tổng cộng (đồng)
1	Ông Nguyễn Thanh Hải	Chủ tịch HĐQT	0	0	0
2	Ông Hồng Lê Việt	PCT HĐQT – Giám đốc (01/10/2024)	21.424.000	0	21.424.000
3	Ông Vũ Văn Lâm	TV HĐQT	0	0	0
4	Ông Chaowalit Treejak	TV HĐQT	0	0	0

5	Ông Nguyễn Hữu Tuyền	TV HĐQT Giám đốc	299.881.659	0	299.881.659
6	Bà Ng. Thị Thu Thủy	Trưởng Ban kiểm soát	0	24.000.000	24.000.000
7	Bà Hồ Thị Nguyệt	TV Ban kiểm soát	131.529.967	12.000.000	143.529.967
8	Ô. Lê Viết Tần	TV Ban kiểm soát	0	12.000.000	0
9	Bà. Ng. Thị Kiều Oanh	Thư ký	117.763.894	24.000.000	141.763.894
10	Ô. Phùng Tấn Tường	Phó GD Kinh Doanh	53.766.799	0	53.766.799
11	Ô. Võ Quý Nhân	Phó Giám đốc KT	0	0	0

3.3. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: (không có)

TT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ (01/01/2024)		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (31/12/2024)		Lý do tăng, giảm
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	

IV. Báo cáo tài chính:

1. Ý kiến kiểm toán:

Ý kiến của Công ty TNHH Kiểm toán & Dịch vụ Tin học TP.HCM (AISC):

“Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty cổ phần Nhựa Đà Nẵng tại ngày 31/12/2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính”.

Vấn đề cần nhấn mạnh

Không nhằm phủ định ý kiến kiểm toán nêu trên, chúng tôi muốn lưu ý người đọc đến thuyết minh báo cáo tài chính mục VIII.5 “Thông tin về hoạt động liên tục” như sau: Trong năm 2024 công ty vẫn tiếp tục lỗ 1.759.874.467 đồng. Ngoài ra tại ngày 31 tháng 12 năm 2024 khoản nợ ngắn hạn lớn hơn tài sản ngắn hạn của công ty là 8.140.126.712 đồng. Ban giám đốc công ty đã có những đánh giá về khả năng hoạt động liên tục của công ty và đưa ra các kế hoạch duy trì hoạt động. Ban giám đốc công

ty tin rằng, các đánh giá là đúng đắn, các kế hoạch đưa ra là khả thi và công ty vẫn tiếp tục hoạt động trong tương lai

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán:

Theo Nghị quyết số 02/NQ- ĐHĐCĐ/2024 ngày 25/03/2024 của Đại hội cổ đông thường niên năm 2024, HĐQT đã chọn Công ty TNHH Kiểm toán & Dịch vụ Tin học TP.HCM (AISC) để kiểm toán tình hình tài chính của Công ty cổ phần Nhựa Đà Nẵng cho kỳ kế toán từ 01/01/2024 đến 31/12/2024. Các báo cáo tài chính năm 2024 bao gồm: Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bảng thuyết minh báo cáo tài chính; đã được Công ty TNHH Kiểm toán & Dịch vụ Tin học TP.Hồ Chí Minh (AISC) kiểm toán.

Nơi nhận:

- UBCK Nhà nước
- Sở GD&ĐT Hà Nội
- Lưu HĐQT - Công ty.

Đà Nẵng, ngày 04 tháng 04 năm 2025

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



NGUYỄN THANH HẢI